TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HỮU LŨNG** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2025/HNGĐ-ST
Ngày 24-01-2025
V/v Ly hôn tranh chấp về nuôi con khi ly hôn

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thảo Nguyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lý Hoàng Anh

2. Ông Lê Tiến Dũng

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Vy Khánh Ly - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa***: Ông Mã Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 153/2024/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2024, về việc: ly hôn, tranh chấp về nuôi con, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2024/QĐXXST-HNGĐ, ngày 23 tháng 12 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 08/2025/QĐST-HNGĐ ngày 04 tháng 01 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Lan A, sinh năm 1989, địa chỉ: thôn Đ, xã H, huyện HL, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

- *Bị đơn*: Anh Khương Văn Th, sinh năm 1976; địa chỉ: thôn Đ, xã H, huyện HL, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, biên bản lấy lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Thị Lan A trình bày: về quan hệ hôn nhân, chị và anh Khương Văn Th có đăng ký kết hôn năm 2009 tại UBND xã Hòa Lạc, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn trên cơ sở tự nguyện, không bị ai ép buộc lừa dối và được hai bên gia đình tổ chức đám cưới theo nghi lễ cổ truyền. Sau khi kết hôn cuộc sống chung của hai vợ chồng hạnh phúc. Đến cuối năm 2019, khi chị sinh con thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng chị tự chăm lo cuộc sống, không có sự hỗ trợ từ bố mẹ nên cuộc sống khá khó khăn, anh chị thường xuyên mâu thuẫn về kinh tế dẫn đến bất đồng quan điểm sống, cãi vã nhau liên tục. Có thời điểm anh đi làm

xa thì chị làm gần nhà, khi anh về gần nhà thì chị lại đi làm xa nên tình cảm vợ chồng không được mặn nồng. Trước đây, chị đã định ly hôn nhưng được hai bên gia đình khuyên can nên vợ chồng tiếp tục chung sống, tuy nhiên nay mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng và đã ly thân từ cuối năm 2023 đến nay, mỗi người một cách sống riêng biệt, không ai còn quan tâm, yêu thương lẫn nhau. Nay chị xác định không còn tình cảm vợ chồng và yêu cầu ly hôn với anh Khương Văn Th.

Về con chung: có 02 con chung là Khương Tiến Đ, sinh ngày 03/10/2009 và Khương Tiến Đ1, sinh ngày 12/3/2017. Chị yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 02 con chung đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi, không yêu cầu anh Khương Văn Th phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Khương Văn Th đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tiến hành lấy lời khai; mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải theo quy định của pháp luật nhưng trong suốt quá trình giải quyết cũng như tại phiên tòa hôm nay, anh đều vắng mặt nên không có lời khai tại Tòa.

Theo kết quả xác minh tại địa phương nơi anh Khương Văn Th cư trú thì cuộc hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Lan A và anh Khương Văn Th đã xảy ra mâu thuẫn, vợ chồng anh Khương Văn Th đã ly thân từ năm 2023 đến nay. Đồng thời, Tòa án đã thực hiện việc niêm yết văn bản tố tụng theo đúng quy định.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật:

Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, HĐXX, Thư ký phiên tòa: Trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án Thẩm phán đã xác định đúng thẩm quyền, đúng quan hệ pháp luật; việc thu thập chứng cứ tài liệu trong hồ sơ vụ án đúng trình tự và đầy đủ và chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu đúng quy định pháp luật. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định về tố tụng; nguyên đơn thực hiện đúng theo quy định tại Điều 70, 71 Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn chưa thực hiện đúng theo Điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự; ý kiến về việc giải quyết vụ án: về quan hệ hôn nhân: đề nghị, áp dụng các Điều 51, 56, 57 Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Lan A về việc ly hôn anh Khương Văn Th; về con chung: căn cứ các Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình, đề nghị giao cháu Khương Tiến Đ, sinh ngày 03/10/2009 và cháu Khương Tiến Đ1, sinh ngày 12/3/2017 cho chị Nguyễn Thị Lan A trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Khương Văn Th không phải cấp dưỡng nuôi con do nguyên đơn không yêu cầu và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở; về tài sản chung, nợ chung: không xem xét giải quyết; về án phí: nguyên đơn phải chịu án phí sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền và quan hệ pháp luật: Đây là vụ án tranh chấp về việc

"Ly hôn và tranh chấp về nuôi con" theo khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn có nơi cư trú tại thôn Đ, xã H, huyện HL, tỉnh Lạng Sơn, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa các đương sự đều vắng mặt, tuy nhiên nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn đã được Toà án triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt. Vì vậy, căn cứ Điều 227, 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng.

[3] Xét về quan hệ hôn nhân: Năm 2009, chị Nguyễn Thị Lan A và anh Khương Văn Th đã thực hiện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hòa Lạc, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn theo đúng quy định của pháp luật. Xét thấy, trong quá trình hôn nhân cuộc sống vợ chồng đã xảy ra mâu thuẫn, chủ yếu là về kinh tế, dẫn đến bất đồng quan điểm, cãi vã liên tục, hiện vợ chồng đã sống ly thân không còn quan tâm giúp đỡ, tạo điều kiện cho nhau phát triển về mọi mặt, người nào chỉ biết bổn phận của người đó, trong thời gian ly thân cũng không tìm cách khắc phục hóa giải mâu thuẫn. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, không có khả năng hàn gắn đoàn tụ. Vì vậy, yêu cầu ly hôn của nguyên đơn là có căn cứ phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

[4] Về con chung: Qúa trình chung sống, chị Nguyễn Thị Lan A và anh Khương Văn Th có 02 con chung là các cháu Khương Tiến Đ, sinh ngày 03/10/2009 và Khương Tiến Đ1, sinh ngày 12/3/2017. Xét thấy, các con hiện đang sinh sống cùng chị Nguyễn Thị Lan A và đều có nguyện vọng được ở với mẹ. Chị Nguyễn Thị Lan A vẫn đảm bảo sự phát triển của con cả về thể chất lẫn tinh thần. Do anh Khương Văn Th vắng mặt nên yêu cầu của chị Nguyễn Thị Lan A về việc được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Khương Tiến Đ và cháu Khương Tiến Đ1 đến khi trưởng thành là phù hợp với quy định tại các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình nên cần giao con chung cho chị Nguyễn Thị Lan A.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con: do chị Nguyễn Thị Lan A không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về tài sản chung, nợ chung: chị Nguyễn Thị Lan A không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[7] Về án phí: căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội, chị Nguyễn Thị Lan A phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn để nộp ngân sách Nhà nước.

[8] Xét thấy ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với các quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Quyền kháng cáo: các đương sự có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo

quy định tại Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 227, Điều 238, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: xử cho chị Nguyễn Thị Lan A được ly hôn với anh Khương Văn Th.

2. Về con chung: Giao cháu Khương Tiến Đ, sinh ngày 03/10/2009 và cháu Khương Tiến Đ1, sinh ngày 12/3/2017 cho chị Nguyễn Thị Lan A trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Khương Văn Th không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở anh thực hiện quyền này.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Trường hợp vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cơ quan, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Lan A phải chịu 300.000đ *(ba trăm nghìn đồng)* tiền án phí ly hôn sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước. Số tiền 300.000đ *(ba trăm nghìn đồng)* chị đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0004844, ngày 09 tháng 10 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn được khấu trừ thành tiền án phí. Chị Nguyễn Thị Lan A đã nộp đủ tiền án phí.

5. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hữu Lũng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN–CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Thảo Nguyên

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Hoàng Anh **Lê Tiến Dũng** **Ngô Thảo Nguyên**

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vy Văn Lâm **Nông Khắc Tạo** **Ngô Thảo Nguyên**